



HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH GÓP PHẦN NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG DỰ TRỮ QUỐC GIA

HOÀNG VĂN QUYẾT

Xác định xây dựng cơ chế, chính sách trong lĩnh vực dự trữ quốc gia là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thời gian qua, Bộ Tài chính (Tổng cục Dự trữ Nhà nước) đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành thường xuyên rà soát các cơ chế, chính sách dự trữ quốc gia để tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các chính sách mới phù hợp với tình hình thực tiễn. Việc ban hành các chính sách mới này đã kịp thời tháo gỡ các “điểm nghẽn” về thể chế, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động dự trữ quốc gia.

Từ khóa: Dự trữ quốc gia, chính sách, dự trữ nhà nước, bảo quản, lương thực

IMPROVING MECHANISMS AND POLICIES TO PROMOTE EFFICIENCY AND EFFECTIVENESS OF NATIONAL RESERVE OPERATIONS

Hoang Van Quyet

Establishing mechanisms and policies in the field of national reserves is identified as a key task in state management, contributing to the effective performance of assigned responsibilities. Recognizing this importance, the General Department of National Reserves has recently collaborated closely with various ministries and sectors to regularly review national reserve policies. Relevant authorities have been advised to consider and implement new policies that align with current realities. This approach has timely removed “bottlenecks” in the system, enhancing the effectiveness and efficiency of national reserve operations.

Keywords: National reserves, policy, state reserves, preservation, foods

Ngày nhận bài: 7/10/2024

Ngày hoàn thiện biên tập: 14/10/2024

Ngày duyệt đăng: 21/10/2024

Kết quả xây dựng cơ chế, chính sách dự trữ quốc gia

Thực hiện nhiệm vụ được giao, hàng năm, Tổng cục Dự trữ Nhà nước (DTNN) đã chỉ đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc tiến hành rà soát, xây dựng cơ chế, chính sách dự trữ quốc gia (DTQG) đảm bảo tiến độ, kế hoạch đề ra. Đồng thời, các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục DTNN luôn xác định việc xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật để khai thông các “điểm nghẽn” trong các hoạt động nghiệp

vụ DTQG là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao.

Kết quả, thống kê qua các năm, từ tháng 10/2020 đến tháng 10/2024, Tổng cục DTNN đã soạn thảo, tham mưu trình Bộ Tài chính, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ký ban hành 01 nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 01 nghị định của Chính phủ, 01 quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 05 thông tư của Bộ Tài chính. Cụ thể:

Một là, Nghị quyết số 1024/2020/UBTVQH14 ngày 9/10/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung nhóm hàng vật tư y tế vào Danh mục hàng DTQG và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 56/2021/NĐ-CP ngày 31/5/2021 của Chính phủ quy định chi tiết Nghị quyết số 1024/2020/UBTVQH14.

Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1024/2020/UBTVQH14, Tổng cục DTNN tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan soạn thảo Nghị định quy định chi tiết Nghị quyết để tham mưu cho Bộ Tài chính trình Chính phủ. Ngày 16/3/2021, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết số 1024/2020/UBTVQH14 ngày 09/10/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sau khi tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

Ngày 31/5/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 56/2021/NĐ-CP quy định chi tiết chi tiết số Nghị quyết số 1024/2020/UBTVQH14 ngày 09/10/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về bổ sung nhóm hàng vật tư, thiết bị y tế vào Danh mục hàng DTQG. Theo Nghị định này, nhóm hàng vật tư, thiết bị y tế bao gồm 12 mặt hàng cụ thể, gồm: Máy X-quang; máy thở; máy phá rung tim; máy



theo dõi bệnh nhân; máy siêu âm; máy hút dịch; máy phun hóa chất; máy phát hiện nhanh các tác nhân hóa học, sinh học, phóng xạ; bơm tiêm điện; bộ dụng cụ phẫu thuật; vật tư phòng hộ cá nhân và túi đựng tử thi. Cũng theo Nghị định, Chính phủ giao Bộ Y tế quản lý các mặt hàng vật tư, thiết bị y tế DTQG; đồng thời, giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Như vậy, khung khổ pháp luật DTQG về y tế đã cơ bản hoàn thiện đầy đủ, đồng bộ. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch DTQG hằng năm và tổ chức mua sắm đưa vào dự trữ nhằm chủ động đáp ứng nhu cầu đột xuất, cấp bách về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 đang diễn ra; đồng thời, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, cứu chữa người bệnh trong các tình huống đột xuất, cấp bách về y tế, do thiên tai, thảm họa, hỏa hoạn và các tình huống quốc phòng, an ninh xảy ra trong tương lai.

Thống kê qua các năm, từ tháng 10/2020 đến tháng 10/2024, Tổng cục DTNN đã soạn thảo, tham mưu trình Bộ Tài chính, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ký ban hành 01 nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 01 nghị định của Chính phủ, 01 quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 05 thông tư của Bộ Tài chính.

Hai là, tham mưu, trình Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 12/4/2024 phê duyệt Chiến lược phát triển DTQG đến năm 2030.

Trên cơ sở khuôn khổ pháp luật DTQG hiện có, Tổng cục DTNN đã chủ trì xây dựng, tham mưu Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển DTQG đến năm 2030 (Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 12/4/2024 phê duyệt Chiến lược phát triển DTQG đến năm 2030).

Chiến lược xác định mục tiêu tổng quát: Nâng cao hiệu quả quản lý, huy động, sử dụng nguồn lực DTQG; xây dựng lực lượng DTQG có quy mô đủ mạnh, cơ cấu hợp lý, danh mục mặt hàng chiến lược, thiết yếu để sẵn sàng, chủ động đáp ứng kịp thời, hiệu quả các mục tiêu DTQG và các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Ba là, xây dựng, soạn thảo trình Bộ Tài chính các thông tư liên quan đến Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và định mức kinh tế - kỹ thuật.

Tổng cục DTNN chủ trì, soạn thảo và trình Bộ

Tài chính xem xét, ban hành 5 Thông tư về Quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật, cụ thể gồm: (1) Thông tư số 64/2022/TT-BTC ngày 25/10/2022 ban hành sửa đổi 2: 2022 QCVN 08: 2018/BTC Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với xuồng (tàu) cao tốc DTQG; (2) Thông tư số 18/2024/TT-BTC ngày 22/3/2024 quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật nhập, xuất hàng DTQG do Tổng cục DTNN trực tiếp quản lý; (3) Thông tư số 19/2024/TT-BTC ngày 22/3/2024 quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản hàng DTQG và định mức hao hụt thóc, gạo DTQG do Tổng cục DTNN trực tiếp quản lý; (4) Thông tư số 20/2024/TT-BTC ngày 25/3/2024 quy định về định mức chi phí nhập, chi phí xuất hàng DTQG tại cửa kho DTQG do Tổng cục DTNN trực tiếp quản lý; (5) Thông tư số 21/2024/TT-BTC ngày 25/3/2024 quy định về định mức chi phí bảo quản hàng DTQG do Tổng cục DTNN trực tiếp quản lý.

Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trên đã bổ sung hệ thống pháp luật DTQG, góp phần kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động DTQG thời gian qua, nâng cao hiệu quả quản lý, huy động, sử dụng nguồn lực DTQG, góp phần xây dựng lực lượng DTQG có quy mô đủ mạnh, cơ cấu hợp lý; đồng thời, chủ động đáp ứng kịp thời, hiệu quả các mục tiêu DTQG và các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng cơ chế, chính sách cũng gặp phải một số tồn tại, hạn chế. Đó là, tình trạng chậm, nợ đề án, văn bản phải kiến nghị xin lùi thời hạn ban hành, hoặc rút khỏi Chương trình xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành.

Nguyên nhân các tồn tại, hạn chế trên là do:

- Các đơn vị được Tổng cục DTNN giao chủ trì xây dựng các đề án, văn bản quy phạm pháp luật chưa lường hết được những khó khăn, phức tạp của nội dung các dự thảo văn bản, nên khi đưa ra lấy ý kiến phát sinh nhiều vấn đề phải xem xét, giải trình nhiều lần.

- Các đơn vị phối hợp, tham gia ý kiến thiếu chặt chẽ, không bảo đảm tiến độ thời hạn xin ý kiến.

- Các quy định trong hệ thống pháp luật chung có liên quan còn tồn tại nhiều vướng mắc như: (i) Quy định về hợp chuẩn, hợp quy trong Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 của Bộ Khoa học và Công nghệ; (ii) Quy định về Bí mật



nhà nước trong quy trình xây dựng và ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các mặt mặt hàng trong danh mục bí mật nhà nước của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

Những vướng mắc trên đã được Tổng cục DTNN trình Bộ Tài chính, Bộ Tài chính đã có văn bản kiến nghị với Bộ Khoa học và Công nghệ trong quá trình soạn thảo sửa đổi, bổ sung Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và đã được Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp thu, ghi nhận.

Kiến nghị giải pháp

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trên, cũng như nâng cao hiệu lực của công tác xây dựng cơ chế, chính sách, thời gian tới cần triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, hàng năm, ban hành chương trình, kế hoạch xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật theo tiến độ chi tiết hàng tháng; thường xuyên theo dõi, tổng hợp tiến độ xây dựng các đề án, văn bản quy phạm pháp luật để báo cáo tại các cuộc họp giao ban hàng tháng.

Hai là, các đơn vị được giao chủ trì soạn thảo đề án, văn bản quy phạm pháp luật cần bám sát tiến độ, rà soát, nghiên cứu, đánh giá toàn diện nội dung dự thảo để phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng dự thảo, từ đó kịp thời tham mưu, trình các cấp có thẩm quyền phương án giải quyết để đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính sách.

Ba là, các đơn vị phối hợp, tham gia ý kiến cần tích cực, chủ động phối hợp với đơn vị chủ trì soạn thảo để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật.

Bốn là, kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành tập trung rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, ngành chủ trì soạn thảo, để tìm ra những điểm còn mâu thuẫn, chồng chéo trong triển khai thực hiện, từ đó phối hợp, tham mưu với các cấp có thẩm quyền xây dựng hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ phù hợp với tình hình thực tiễn.

Định hướng xây dựng cơ chế, chính sách trong tình hình mới

Bên cạnh triển khai đồng bộ các giải pháp trên, cũng như để đảm bảo hoạt động DTQG hiệu lực, hiệu quả trong tình hình mới, thời gian tới, Bộ Tài chính (Tổng cục DTNN) tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan tập trung rà soát, hoàn thiện pháp luật DTQG đồng bộ, trong đó sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau:

Một là, tiếp tục, rà soát, chỉnh lý dự thảo Luật DTQG (sửa đổi) trên cơ sở đóng góp ý kiến của các

cấp có thẩm quyền về các nội dung trong dự thảo Luật. Hiện nay, Tổng cục DTNN đã hoàn thiện, trình Bộ Tài chính lấy ý kiến góp ý rộng rãi về Luật DTQG (sửa đổi) trong khuôn khổ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế. Nội dung trong các dự án Luật đã được thảo luận và cho ý kiến tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV để xem xét, thông qua.

Dự án Luật DTQG đề xuất sửa 4 Điều (gồm: Điều 3, Điều 12, Điều 13 và Điều 35) của Luật DTQG hiện hành theo 2 chính sách.

Chính sách 1: Về bổ sung cơ chế cho phép Thủ tướng Chính phủ quyết định xuất hàng DTQG phục vụ đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Luật DTQG hiện hành chưa có quy định cụ thể đối với trường hợp sử dụng hàng DTQG để “phục vụ đối ngoại của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước”.

Những năm gần đây Lãnh đạo Đảng và Nhà nước đã nhiều lần quyết định xuất gao DTQG để phục vụ hoạt động đối ngoại, chủ yếu là viện trợ nước ngoài. Thực tế thực hiện đã gặp không ít khó khăn và còn có cách hiểu khác nhau. Do đó, cần có quy định bổ sung để bảo đảm chặt chẽ về cơ sở pháp lý bao quát điều chỉnh cho phù hợp với thực tế phát sinh và tường minh trong khi thực hiện.

Việc bổ sung tình huống xuất hàng DTQG để phục vụ đối ngoại của Đảng và Nhà nước, một mặt hoàn thiện khuôn khổ pháp luật giúp cho việc thực hiện yêu cầu khi phải sử dụng hàng DTQG phục vụ hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước được chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật; mặt khác, bảo đảm bao quát điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế đã phát sinh trong những năm qua.

Việc bổ sung quy định xuất hàng DTQG “phục vụ đối ngoại của Đảng và Nhà nước” là để cụ thể hóa biện pháp thực hiện chủ trương thúc đẩy quan hệ đối ngoại của Đảng và Nhà nước, chính sách đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa vì lợi ích quốc gia, dân tộc.

Chính sách 2: Về phân cấp thẩm quyền cho Thủ tướng Chính phủ quyết định ngân sách trung ương mua bù hàng DTQG. Theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 12, Luật DTQG, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. “b) Quyết định ngân sách trung ương mua bù hàng DTQG đã xuất cấp”. Từ năm 2013 đến năm 2023, Chính phủ thực hiện theo đúng quy định này. Theo đó, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương hàng năm để mua bù hàng DTQG đã xuất cấp.




Tuy nhiên, trên thực tế, quy định này mất nhiều thời gian, phải thực hiện nhiều thủ tục và qua nhiều cấp. Điều này đã dẫn đến việc bổ sung kinh phí để mua bù hàng đã xuất chưa được kịp thời. Đối với các mặt hàng DTQG có thời gian thu hoạch theo thời vụ (như lương thực, hạt giống cây trồng) không mua được kịp thời trong năm kế hoạch, phải chuyển dự toán sang năm sau để thực hiện... Hàng DTQG sau khi xuất cấp phải được bù lại đủ kịp thời quy định tại Điều 7 Luật DTQG. Trong khi thực tế kinh phí để mua bù hàng DTQG cấp có thẩm quyền vẫn đang bố trí từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương để thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Từ những bất cập trên, việc sửa đổi, bổ sung quy định phân cấp thẩm quyền quyết định ngân sách trung ương mua bù hàng DTQG sau khi xuất cấp theo quy định của pháp luật về NSNN là rất cần thiết. Một mặt bảo đảm sự đồng bộ thống nhất giữa Luật DTQG với Luật ngân sách nhà nước. Mặt khác, góp phần cải cách đáng kể về thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện; đồng thời, đáp ứng được yêu cầu thực tế hàng DTQG sau khi xuất cấp phải được mua bù đủ, kịp thời.

Việc sửa đổi, bổ sung quy định thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ quyết định ngân sách trung ương mua bù hàng DTQG đã xuất cấp là để bảo đảm tính khoa học, thống nhất giữa các điều tại Luật DTQG và đồng bộ với quy định tại Luật Ngân sách nhà nước. Cùng với đó, việc quy định thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ quyết định ngân sách trung ương mua bù hàng DTQG đã xuất cấp là giải pháp cải cách đáng kể về thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian trong quá trình thực hiện.

Hai là, tiếp tục triển khai thực hiện các đề án chính sách pháp luật thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Tài chính giao trong năm 2024 gồm: Quy hoạch tổng thể hệ thống kho DTQG đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Thông tư thay thế Thông tư số 108/2013/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với xưởng (tàu) cao tốc DTQG; Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ

thuật quốc gia đối với nhà bạt cứu sinh DTQG; Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với máy phát điện DTQG; Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thiết bị khoan cắt DTQG; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 134/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với xưởng (tàu) cao tốc DTQG; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 172/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính quy định về thuê bảo quản hàng DTQG.

Trên cơ sở rà soát hệ thống văn bản pháp luật DTQG, Tổng cục DTNN sẽ tiếp tục phối hợp hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành hoạt động DTQG, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của toàn ngành DTNN, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao. 

Tài liệu tham khảo:

1. Chính phủ (2021), Nghị định số 56/2021/NĐ-CP ngày 31/5/2021 quy định chi tiết Nghị quyết số 1024/2020/UBTVQH14 ngày 09/10/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bổ sung nhóm hàng vật tư y tế vào danh mục hàng dự trữ quốc gia;
2. Thủ tướng Chính phủ (2024), Quyết định số 305/QĐ-TTg ngày 12/4/2024 phê duyệt chiến lược phát triển dự trữ quốc gia đến năm 2030;
3. Bộ Tài chính (2022), Thông tư số 64/2022/TT-BTC ngày 25/10/2022 Ban hành Sửa đổi 2: 2022 QCVN 08: 2018/BTC Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với xưởng (tàu) cao tốc dự trữ quốc gia;
4. Bộ Tài chính (2024), Thông tư số 18/2024/TT-BTC ngày 22/3/2024 quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật nhập, xuất hàng dự trữ quốc gia do Tổng cục Dự trữ Nhà nước trực tiếp quản lý;
5. Bộ Tài chính (2024), Thông tư số 19/2024/TT-BTC ngày 22/3/2024 quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản hàng dự trữ quốc gia và định mức hao hụt thóc, gạo dự trữ quốc gia do Tổng cục Dự trữ Nhà nước trực tiếp quản lý;
6. Bộ Tài chính (2024), Thông tư số 20/2024/TT-BTC ngày 25/3/2024 quy định về định mức chi phí nhập, chi phí xuất hàng dự trữ quốc gia tại cửa kho dự trữ quốc gia do Tổng cục Dự trữ Nhà nước trực tiếp quản lý.

Thông tin tác giả:

Hoàng Văn Quyết - Vụ trưởng - Vụ Chính sách và Pháp chế
(Tổng cục Dự trữ Nhà nước)

Email: hoangvanquyetdtnn@gmail.com



Tiền thuế là của dân,
do dân đóng góp
để phục vụ lợi ích của nhân dân